

Số: 450 /KH-UBND

Huế, ngày 08 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại Kỳ họp thứ 2, HĐND thành phố khóa IX

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025 quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết liên tịch số 100/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26 tháng 9 năm 2025;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Huế nhiệm kỳ 2026 - 2031 ban hành kèm theo Quyết định số 54/2026/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế;

Thực hiện Công văn số 220/HĐND-KNCT ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Huế về việc chuyển ý kiến, kiến nghị cử tri tại kỳ họp thứ 2, HĐND thành phố; Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch triển khai giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại Kỳ họp thứ 2, HĐND thành phố khóa IX như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, giải quyết và trả lời đầy đủ 171 ý kiến, kiến nghị cử tri đúng chức năng, thẩm quyền, bảo đảm chất lượng, tiến độ và thời hạn theo quy định; kịp thời xử lý các vấn đề cấp bách, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, an toàn của Nhân dân.

2. Xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm của người đứng đầu. Mỗi nội dung công việc chỉ giao một cơ quan chủ trì.

3. Cơ quan chủ trì trực tiếp tổ chức giải quyết, ban hành văn bản trả lời và chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu, căn cứ pháp lý, tiến độ và kết quả thực hiện. Việc theo dõi tiến độ sử dụng văn bản trả lời chính thức, hồ sơ xử lý trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành và cơ sở dữ liệu về kiến nghị cử tri.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Khoản 3 và khoản 4 Điều 46 Nghị quyết liên tịch số 72/2025 quy định UBND và các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND có trách nhiệm xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền và lĩnh vực phụ trách.

2. Khoản 1 Điều 50 Nghị quyết liên tịch số 72/2025 quy định chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải giải quyết, trả lời và gửi văn bản đến Thường trực HĐND, Tổ đại biểu HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp nơi có cử tri kiến nghị. Khoản 2 Điều 50 quy định kết quả phải được tổng hợp theo bốn nhóm và bộ máy tham mưu, giúp việc của UBND giúp chuẩn bị báo cáo tổng hợp; khoản 4 Điều 50 yêu cầu kết quả giải quyết các kiến nghị qua tiếp xúc cử tri về kỳ họp HĐND phải được báo cáo tại kỳ họp.

3. Khoản 4 Điều 2 Quy chế làm việc của UBND thành phố quy định mỗi việc chỉ giao một cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân chủ trì, đứng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả thực hiện. Khoản 1; điểm a, điểm b khoản 3; khoản 4 và khoản 5 Điều 7 Quy chế làm việc của UBND thành phố quy định người đứng đầu cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND thành phố trực tiếp giải quyết công việc được giao và kiến nghị thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; báo cáo nội dung vượt thẩm quyền hoặc chưa thống nhất; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Khoản 2 Điều 8 Quy chế làm việc của UBND thành phố giao Chánh Văn phòng UBND thành phố giúp lãnh đạo UBND thành phố tổng hợp, theo dõi tình hình hoạt động và đề xuất phân công cơ quan chuyên môn giải quyết công việc. Khoản 2 Điều 11 Quy chế này quy định cơ quan được lấy ý kiến phải trả lời bằng văn bản chậm nhất trong 05 ngày làm việc khi pháp luật không quy định thời hạn cụ thể.

5. Việc phân công giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm và thời hạn thực hiện. Cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm tổ chức giải quyết, ban hành văn bản trả lời và gửi kết quả đến các cơ quan liên quan theo quy định. Văn phòng UBND thành phố theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện và tham mưu UBND thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Rà soát nội dung và thẩm quyền

- Ngay sau khi Kế hoạch được ban hành, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo có trách nhiệm rà soát nội dung, phạm vi và thẩm quyền giải quyết. Trường hợp việc phân công chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ hoặc có sự chồng chéo về thẩm quyền, trong thời hạn **03 ngày làm việc**, cơ quan được phân công có văn bản báo cáo UBND thành phố (qua Văn phòng

UBND thành phố), nêu rõ lý do, căn cứ và đề xuất phương án xử lý. Trong thời gian chờ xem xét, cơ quan được phân công tiếp tục phối hợp, cung cấp thông tin có liên quan và chỉ chuyển giao nhiệm vụ khi có ý kiến của UBND thành phố.

- Đối với nội dung vượt thẩm quyền hoặc thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, cơ quan chủ trì có trách nhiệm rà soát, hoàn thiện hồ sơ, đề xuất phương án xử lý và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; không chờ đến thời hạn trả lời mới báo cáo khó khăn, vướng mắc.

- Đối với kiến nghị liên quan đến tiến độ, phạm vi, phương án đầu tư, bố trí nguồn lực hoặc tổ chức thực hiện dự án, cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực được giao chủ trì giải quyết, trả lời; Ban Quản lý dự án có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về tiến độ, kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc của dự án.

2. Tổ chức giải quyết và phối hợp

- Cơ quan chủ trì chủ động kiểm tra hồ sơ, khảo sát thực tế khi cần thiết; xác định rõ tình trạng, nguyên nhân, thẩm quyền, giải pháp xử lý và tiến độ thực hiện đối với từng kiến nghị.

- Đối với kiến nghị liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực, cơ quan chủ trì gửi đề nghị phối hợp kèm đầy đủ tài liệu. Cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm về phần nội dung thuộc lĩnh vực quản lý và gửi ý kiến bằng văn bản trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị, đồng thời bảo đảm hoàn thành **trước ngày 28/8/2026**.

- Đối với nội dung cấp bách liên quan đến an toàn công trình, sạt lở, giao thông, điện, cháy nổ, thiên tai hoặc ô nhiễm nghiêm trọng, cơ quan chủ trì phải kiểm tra và triển khai ngay biện pháp xử lý trước mắt, đồng thời báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện.

3. Ban hành văn bản trả lời

- Cơ quan chủ trì ban hành văn bản trả lời chậm nhất **ngày 28/8/2026**, bảo đảm thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 50 Nghị quyết liên tịch số 72/2025.

- Văn bản trả lời phải trích đúng số thứ tự và nội dung kiến nghị; trường hợp kiến nghị gồm nhiều vấn đề thì tách từng ý để trả lời tương ứng, không trả lời gộp; nêu rõ căn cứ pháp lý, kết quả đã thực hiện và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan.

- Kết quả được xác định theo một trong bốn nhóm quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị quyết liên tịch số 72/2025: đã giải quyết xong; đang giải quyết, dự kiến thời gian hoàn thành; sẽ giải quyết, thời hạn giải quyết dự kiến; giải trình, thông tin lại với cử tri.

- Nội dung chưa giải quyết dứt điểm phải nêu rõ kết quả đã thực hiện, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, nhiệm vụ tiếp theo, cơ quan chịu trách nhiệm và thời hạn dự kiến hoàn thành. Đối với công trình, dự án phải làm rõ cơ quan

quản lý, chủ đầu tư, thủ tục đầu tư, nguồn vốn, giải phóng mặt bằng, tiến độ và mốc xử lý tiếp theo.

(Có Mẫu Công văn trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 2, HĐND thành phố Huế khóa IX ban hành kèm theo)

4. Gửi văn bản, cập nhật kết quả và tổng hợp báo cáo

- Cơ quan chủ trì gửi đồng thời văn bản trả lời đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân nơi có cử tri kiến nghị, UBND thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và UBND xã, phường nơi có cử tri kiến nghị để theo dõi, thông tin đến cử tri và tổng hợp theo khoản 1 Điều 50 Nghị quyết liên tịch số 72/2025.

- Đối với kiến nghị đã giải quyết xong, ngoài văn bản nêu tại Mục III.3 Kế hoạch này, cơ quan chủ trì không phải gửi thêm báo cáo tiến độ riêng. ***Đối với kiến nghị chưa giải quyết dứt điểm, cơ quan chủ trì gửi thêm văn bản cập nhật kết quả đến các cơ quan nhận văn bản trả lời trước ngày 10/10/2026;*** trường hợp hoàn thành trước thời điểm này thì gửi ngay văn bản cập nhật.

- Văn phòng UBND thành phố hoàn thành dự thảo báo cáo tổng hợp trước ngày 20/10/2026 để trình UBND thành phố gửi HĐND thành phố ***trước ngày 25/10/2026.***

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì

- Trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành, căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo, mỗi cơ quan, đơn vị chủ trì ban hành một Kế hoạch giải quyết các ý kiến, kiến nghị thuộc phạm vi phụ trách theo tinh thần “06 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Kế hoạch phải xác định cụ thể người phụ trách (có số điện thoại liên lạc kèm theo), nội dung và trình tự thực hiện, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra và thẩm quyền xử lý; đối với nội dung vượt thẩm quyền phải nêu rõ phương án, hồ sơ và thời hạn trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Tập trung nguồn lực, tổ chức giải quyết đúng nội dung, tiến độ; trực tiếp kiểm tra và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố về chất lượng văn bản trả lời và kết quả thực hiện.

Chủ động làm việc với cơ quan phối hợp; trường hợp chậm hoặc chưa thực hiện được phải kịp thời báo cáo bằng văn bản, nêu rõ nguyên nhân và đề xuất phương án xử lý.

2. Cơ quan, đơn vị phối hợp

Cung cấp đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý; chịu trách nhiệm về ý kiến phối hợp. Ý kiến đã cung cấp đúng nội dung có thể được cơ quan chủ trì sử dụng mà không phải lấy ý kiến lại theo khoản 2 Điều 11 Quy chế làm việc của UBND thành phố¹.

3. UBND các xã, phường

Phối hợp kiểm tra hiện trạng, cung cấp hồ sơ, số liệu và thông tin liên quan; theo dõi kết quả giải quyết, thông tin đến cử tri và phản ánh kịp thời các nội dung phát sinh đến cơ quan chủ trì.

4. Văn phòng UBND thành phố

- Tiếp nhận đồng thời văn bản trả lời của các cơ quan chủ trì; theo dõi thời hạn trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; tập trung đôn đốc các nội dung chậm tiến độ, vượt thẩm quyền, thiếu ý kiến phối hợp hoặc còn ý kiến khác nhau.

- Tổng hợp kết quả theo bốn nhóm quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị quyết liên tịch số 72/2025; tham mưu UBND thành phố báo cáo HĐND thành phố theo thời hạn nêu tại Kế hoạch này.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố: CT và các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Các cơ quan được phân công xử lý;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP: Lãnh đạo và các CV được phân công theo dõi (bản giấy);
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Văn Tuấn

¹ 2. Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND thành phố khi giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan khác, nhất thiết phải hỏi ý kiến của người đứng đầu cơ quan đó. Việc xin ý kiến được thực hiện bằng một trong hai hình thức: Mời họp để bàn bạc trực tiếp hoặc gửi lấy ý kiến bằng văn bản.